

Số: 149 /TB-UBND

Gia Lai, ngày 10 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hữu Quế tại cuộc họp báo cáo kết quả cập nhật phương án tăng trưởng để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 của ngành và thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết công tác Ban chỉ đạo 389 tỉnh Gia Lai

Ngày 02/3/2026, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hữu Quế chủ trì họp nghe lãnh đạo Sở Công Thương báo cáo kết quả cập nhật phương án tăng trưởng để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 của ngành và kết quả thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết công tác Ban chỉ đạo 389 tỉnh Gia Lai. Tham dự cuộc họp có tập thể lãnh đạo Sở Công Thương, Thống kê tỉnh, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

Sau khi nghe lãnh đạo Sở Công Thương báo cáo và ý kiến tham gia của các đại biểu tham dự họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hữu Quế đã có ý kiến kết luận như sau:

I. Đánh giá chung

Năm 2026, ngành Công Thương đối mặt với nhiều thách thức từ bối cảnh thế giới, ảnh hưởng trực tiếp đến xuất khẩu (gỗ, hàng đông lạnh) và chuỗi cung ứng. Mục tiêu tăng trưởng 15% là chỉ tiêu cao, đòi hỏi sự quyết tâm lớn và có giải pháp đột phá để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Trung ương và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Ngành Công Thương cần đổi mới tư duy theo hướng phục vụ, đồng hành cùng doanh nghiệp, tăng cường đoàn kết nội bộ và phối hợp liên ngành, thường xuyên cập nhật tình hình, chủ động đề xuất giải pháp cụ thể, khả thi để đạt mục tiêu đề ra.

II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng 02 con số trong năm 2026 của ngành Công Thương theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ nhất, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hữu Quế yêu cầu Tập thể lãnh đạo Sở Công Thương và các phòng, ban đơn vị liên quan nâng cao trách nhiệm, tập trung nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung sau:

1.1. Rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng

- Xây dựng kế hoạch tăng trưởng chi tiết theo từng tháng/quý, phân bổ nguồn lực dựa trên chu kỳ cao/thấp điểm và linh hoạt điều hành các nguồn lực, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng được giao.

- Chủ động, kịp thời xây dựng kịch bản tăng trưởng cho năm 2027 để đảm bảo tính bền vững, tránh dồn ép các nguồn lực (đầu tư công, tín dụng)... vào năm 2026, gây quá tải và làm giảm dư địa phát triển trong giai đoạn sau.

1.2. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

- Thành lập/bổ trí bộ phận thường xuyên theo dõi, kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp, đặc biệt là các dự án có thể đưa vào hoạt động trong quý I, II, III năm 2026.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý Khu kinh tế rà soát các dự án chậm tiến độ; kiên quyết thu hồi các dự án không triển khai hoặc triển khai cầm chừng (đặc biệt tại KCN Trà Đa) để kêu gọi cho nhà đầu tư có năng lực tham gia thực hiện dự án.

- Đánh giá chặt chẽ năng lực tài chính, hồ sơ pháp lý và tiến độ thực hiện đối với các dự án chậm tiến độ, chỉ xem xét gia hạn đối với dự án thực sự khó khăn từ những nguyên nhân khách quan.

1.3. Phát triển cụm công nghiệp

- Rà soát tiến độ các cụm công nghiệp (CCN) tập trung vào tháo gỡ vướng mắc trong giải phóng mặt bằng (GPMB) để đẩy nhanh tiến độ dự án. Phối hợp với các địa phương, đẩy mạnh kiểm tra, kiểm đếm đất đai, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư và bàn giao đất sạch cho nhà đầu tư hạ tầng theo đúng kế hoạch đề ra, đặc biệt là các cụm công nghiệp Đak Pơ, Mang Yang và các CCN khác còn chậm tiến độ.

- Tính toán đầy đủ dư địa tăng trưởng từ các cụm công nghiệp (CCN) khi đi vào hoạt động, tối ưu hóa tỷ lệ lấp đầy, thu hút FDI/vốn trong nước, tạo việc làm và tăng thu ngân sách.

- Rà soát các dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư, tập trung vào đánh giá tiến độ thực hiện, tình hình giao đất, xây dựng và xác định thời điểm dự án có thể hoạt động chính thức. Báo cáo cần phân loại dự án đúng tiến độ, chậm tiến độ và kiến nghị xử lý các dự án "treo" để đảm bảo hiệu quả sử dụng đất.

1.4. Các dự án sản xuất công nghiệp chủ lực

- Làm việc với các doanh nghiệp lớn của tỉnh (Công ty TNHH sữa Bình Định, các Công ty bia, Công ty sản xuất VLXD) để nâng cao công suất tập trung vào việc rà soát quy hoạch, đánh giá năng lực sản xuất, và tháo gỡ khó khăn về thủ tục đầu tư. Có văn bản yêu cầu doanh nghiệp cam kết công suất, đồng thời áp dụng chính sách hỗ trợ về công nghệ, nguồn nguyên liệu và thủ tục hành chính để thúc đẩy sản xuất tăng giá trị sản phẩm.

- Chủ động làm việc với Nhà máy đường An Khê, Nhà máy đường Ayun Pa để nắm lại thông tin tiêu thụ đường trên địa bàn tỉnh, có giải pháp hỗ trợ đề xuất cấp có thẩm quyền đầu tư hạ tầng liên quan (hạ tầng giao thông, vùng nguyên liệu), bảo đảm điều kiện mở rộng công suất và ổn định sản xuất.

- Tập trung vào việc khuyến khích đầu tư, nâng cao công nghệ và phát triển sản phẩm OCOP, đặc biệt với các chính sách ưu đãi về vốn và mặt bằng đối với công nghiệp nông thôn. Rà soát, tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết đặc thù, giao danh mục và mức vốn cụ thể cho từng dự án, nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại nông thôn.

1.5. Lĩnh vực điện, năng lượng

- Phối hợp xử lý dứt điểm các vướng mắc liên quan đến kết luận của Thanh tra Chính phủ, khẩn trương rà soát, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, khắc phục hậu quả, đặc biệt đối với các vướng mắc về đất đai, sớm đưa dự án vào hoạt động nhằm giải phóng nguồn lực, tránh lãng phí, thất thoát.

- Tập trung tháo gỡ vướng mắc, giải tỏa công suất trạm biến áp và đẩy nhanh giải phóng mặt bằng các dự án năng lượng, truyền tải điện trên địa bàn tỉnh.

1.6. Khai thác khoáng sản phục vụ sản xuất

Phối hợp tham mưu phương án đấu giá và khai thác khoáng sản công khai, minh bạch nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định, giá cả cạnh tranh cho doanh nghiệp địa phương, tăng cường quản lý nhà nước để hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận nguồn nguyên liệu hợp pháp phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

2. Đối với Thống kê tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành và chủ đầu tư trong quá trình đầu tư, triển khai dự án mới để đảm bảo tiến độ và chất lượng. Khi nhà máy đi vào hoạt động, cần tham gia phối hợp giám sát thống kê ngay từ đầu để tính toán chính xác đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

- Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan trong việc xây dựng kịch bản tăng trưởng sát thực tế, tập trung phân tích sâu dự địa, dự báo thị trường và đề xuất giải pháp cho 4 trụ cột: công nghiệp, năng lượng, thương mại nội địa và xuất khẩu, nhằm đảm bảo mục tiêu tăng trưởng cao, bền vững, đặc biệt trong giai đoạn 2026 - 2027.

III. Đối với Chi cục Quản lý thị trường tỉnh (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389 tỉnh)

1. Yêu cầu tập thể lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị phải thực sự đổi mới tư duy, phương pháp lãnh đạo, điều hành; nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm. Quán triệt thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh – Trưởng Ban chỉ đạo 389 tỉnh đảm bảo hiệu quả, chất lượng, thực chất, thực hiện nghiêm phương châm “**Nói đi đôi với làm**”, “**Nói thật, làm thật, hiệu quả thật**”, “**Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm**”.

2. Người đứng đầu các đơn vị phải gương mẫu, tiên phong trong rèn luyện đạo đức công vụ, giữ gìn phẩm chất chí công vô tư, khách quan, minh bạch; tạo chuyên môn thực chất trong nội bộ, từ đó lan tỏa, tác động tích cực đến toàn thể công chức, người lao động. Mọi hoạt động quản lý, điều hành phải bảo đảm công

khai, minh bạch, rõ ràng; việc phân công nhiệm vụ cụ thể, không chồng chéo; xử lý vi phạm hành chính phải thống nhất, đúng quy định pháp luật, **bảo đảm công bằng, nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.**

3. Chi cục Quản lý thị trường tỉnh xây dựng định hướng phát triển khác biệt, có sự chuyên biến tích cực; lấy thực tiễn làm thước đo; xác định rõ sản phẩm, mô hình, cách làm riêng mang lại hiệu quả thực chất. Từng bước xây dựng hình ảnh, thương hiệu đặc trưng của lực lượng Quản lý thị trường Gia Lai gắn với hiệu quả công tác, tính chuyên nghiệp, kỷ cương, trách nhiệm. **Chuyển đổi phương thức làm việc từ tư duy Quản lý sang tư duy phục vụ và kiến tạo.** Đồng thời, chủ động nghiên cứu, nắm vững các văn bản quy định pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xử lý trong công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng đạt hiệu quả thực chất.

4. Chi cục Quản lý thị trường tỉnh quán triệt và thực hiện nghiêm phương châm “**6 rõ**”: **Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả**” trong việc triển khai thực hiện các chỉ đạo, Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh và UBND tỉnh. Việc phân công nhiệm vụ phải cụ thể theo từng lĩnh vực phụ trách; xác định rõ trách nhiệm cá nhân; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại hàng năm.

5. Là đơn vị trực thuộc Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy Sở Công Thương, lãnh đạo Sở Công Thương và thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo theo đúng quy định.

6. Đối với việc xử lý tài sản, phương tiện, trụ sở dôi dư:

Chi cục Quản lý thị trường tỉnh chủ động rà soát, báo cáo Sở Công Thương, Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Chủ động phối hợp với Sở Tài chính đề xuất phương án chuyển đổi, điều chuyển, xử lý tài sản, phương tiện đưa vào sử dụng bảo đảm đúng quy định pháp luật, tránh lãng phí.

Thừa lệnh Chủ tịch UBND tỉnh, thông báo cho các cơ quan, đơn vị liên quan biết, phối hợp triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT N.H. Quế;
- Các cơ quan dự họp;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, XDCT, X1, X3, X6, X7, X8.

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phan Đình Hải